

# VĨNH PHÚC CHỦ ĐỘNG KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

■ NGUYỄN NGỌC PHI (\*)

Năm 2008, năm bản lề của kế hoạch 5 năm 2006-2010, tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện có nhiều khó khăn, đó là: sản xuất nông nghiệp gặp thời tiết xấu, diễn biến phức tạp và khó lường; thiếu điện cho sản xuất và sinh hoạt trên diện rộng; lạm phát cao tác động xấu đến sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ngày càng khó khăn; khủng hoảng tài chính thế giới tác động tiêu cực đến kinh tế của đất nước, của tỉnh... Trước tình hình trên, các cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh Vĩnh Phúc đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, huy động hệ thống chính trị, cùng nhân dân các dân tộc trong tỉnh tháo gỡ khó khăn, phát triển sản xuất kinh doanh, tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm, bức xúc, đảm bảo an sinh xã hội. Do vậy năm 2008 các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức đề ra.

*Về phát triển kinh tế:* Tăng trưởng kinh tế năm 2008 của tỉnh đạt gần 14,8%, trong đó: khu vực công nghiệp trên 14,9%, dịch vụ gần 19%, nông nghiệp gần 7%. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, tỷ trọng nông nghiệp còn trên 18% trong GDP. Thu hút đầu tư trực tiếp vào tỉnh đạt kết quả khá, cả năm đã thu hút được 31 dự án FDI vốn đăng ký 535,3 triệu USD, 93 dự án DDI vốn đăng ký gần 6 nghìn tỷ đồng. Thu ngân sách trên địa bàn đạt kết quả cao nhất từ trước đến

nay, dự kiến trên 9.228 tỷ đồng (tăng 57,2% so năm trước).

Ngành công nghiệp tuy sản xuất có chững lại và giảm vào các tháng cuối năm nhưng giá trị sản xuất vẫn tăng trên 17,7% so năm 2007. Trong đó tăng cao nhất vẫn là khu vực kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI). Phần lớn các sản phẩm công nghiệp chủ yếu đều tăng so cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp năm 2008 tuy gặp khó khăn về thiên tai, nhưng giá trị sản xuất vẫn tăng gần 7% so với năm trước. Các ngành dịch vụ hoạt động ổn định và duy trì được tốc độ tăng trưởng khá. Giá trị kim ngạch xuất khẩu năm 2008 ước đạt gần 352 triệu USD, tăng 28,4% so cùng kỳ.

*Về phát triển văn hóa xã hội,* bảo đảm an ninh quốc phòng: kinh tế phát triển, đời sống nhân dân tiếp tục được nâng lên. GDP bình quân đầu người (theo giá thực tế) năm 2008 ước đạt 21,1 triệu đồng tăng 34,4% so với năm 2007 (tương đương 1.250 USD). Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,9% so với năm 2007. Chỉ số giá tiêu dùng đã được kiềm chế và giảm dần vào những tháng cuối năm; an sinh xã hội được bảo đảm, các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao có nhiều tiến bộ. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, phòng chống tệ nạn xã hội, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo được tăng cường đạt hiệu quả. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là cải cách thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông", đã tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp. Tình hình an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm và giữ vững, tạo

(\*) Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc

môi trường ổn định cho phát triển kinh tế của tỉnh.

Đạt được những kết quả trên đây, năm 2008 tỉnh Vĩnh Phúc luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ rất hiệu quả của Đảng, Nhà nước và các bộ ngành trung ương. Đồng thời các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã không ngừng phấn đấu, từng bước khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2008 đã đề ra.

Tuy nhiên, năm 2008, kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc còn gặp khó khăn, hạn chế. Kinh tế tuy đạt tốc độ tăng trưởng cao, song chất lượng tăng trưởng, khả năng hấp thụ vốn còn nhiều hạn chế. Hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp còn thiếu và chưa đồng bộ. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chủ yếu là quy mô nhỏ, mức độ áp dụng kỹ thuật - công nghệ và trình độ cơ giới hoá còn thấp. Một số lĩnh vực văn hóa - xã hội chưa theo kịp tốc độ tăng trưởng kinh tế. Tình trạng ô nhiễm môi trường ở các khu công nghiệp, khu dân cư chậm được khắc phục. Các tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp và vẫn là vấn đề bức xúc. Những khó khăn hạn chế trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, điểm xuất phát nền kinh tế thấp, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều bất cập. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, đô thị hóa nhanh, nảy sinh nhiều vấn đề xã hội bức xúc. Thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp, giá cả tăng đã ảnh hưởng tới sản xuất và đời sống. Suy giảm kinh tế thế giới tác động tiêu cực đến nước ta. Tỷ lệ lao động trong nông nghiệp, nông thôn còn cao, bình quân diện tích canh tác đầu người thấp. Nhu cầu đầu tư lớn trong khi khả năng đáp ứng từ ngân sách còn hạn chế. Về chủ quan, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp ủy, chính quyền và bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

Bước sang năm 2009, theo dự báo việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sẽ gặp khó khăn thách thức lớn

hơn: cơn bão khủng hoảng tài chính sẽ ảnh hưởng mạnh hơn đến nền kinh tế thế giới và trong nước, tác động mạnh đến kết quả thu hút đầu tư, xuất khẩu và kết quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh; giá cả thị trường quốc tế, trong nước còn biến động; thiên tai, dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường... Năm 2009 tỉnh Vĩnh Phúc xác định là năm "Tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển bền vững" với các mục tiêu chủ yếu là: Tăng trưởng kinh tế trên 10%, trong đó công nghiệp 10,6 - 11%, dịch vụ 13 - 13,5% và nông nghiệp 3%; sản lượng lương thực có hạt đạt trên 34 vạn tấn; giá trị xuất khẩu trên 700 triệu USD; vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 11 - 11,5 nghìn tỷ đồng; thu hút đầu tư FDI khoảng 500 triệu USD; GDP bình quân đầu người tương đương 1.500 USD; tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt trên 10 nghìn tỷ đồng.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2009, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể tập trung vào các trọng tâm sau:

(1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức cao, bảo đảm phát triển bền vững, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, nhất là khu vực kinh tế trong nước.

(2) Đẩy mạnh công tác quy hoạch, hoàn thành hệ thống quy hoạch, gồm: quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, huyện, quy hoạch ngành, lĩnh vực và các quy hoạch đô thị.

(3) Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp; phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ; tiếp tục đầu tư cho sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, triển khai nhanh, hiệu quả các chương trình, đề án, dự án nhằm cụ thể hoá Nghị quyết của

*(Xem tiếp trang 20)*

với dân là bốn phận thiêng liêng, một trách nhiệm nặng nề nhưng cũng là một vinh dự của người chiến sỹ trong đạo quân quốc gia đầu tiên của nước ta<sup>(3)</sup>.

Trao cờ và căn dặn “trung với nước, hiếu với dân”, Người muốn truyền tinh hoa đó cho nhà trường và trao trách nhiệm nặng nề, chỉ rõ vinh dự cao quý cho cán bộ, giáo viên và học viên là phải suốt đời vì dân mà học tập, chiến đấu và công tác. Trong thực tiễn, “trung với nước, hiếu với dân” đã trở thành mục tiêu lý tưởng cao quý, tình cảm, niềm tin cách mạng của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ quân đội. Quá trình học tập, rèn luyện trong nhà trường các thế hệ học viên luôn được truyền thụ và thấm nhuần tư tưởng cao quý ấy của Người; khi ra trường vận dụng, phổ biến rộng rãi trong thực tiễn chiến đấu, công tác qua các thời kỳ cách mạng. Các cuộc kháng chiến đã tôi luyện bản lĩnh, chí khí “trung với nước, hiếu với dân” của các thế hệ cán bộ quân đội - lực lượng nòng cốt quyết định sự trưởng thành, sức mạnh chiến đấu và chiến thắng của quân đội. Chiến thắng oanh liệt của hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ là những bằng chứng lịch sử hùng hồn chứng minh cho sức mạnh vĩ đại của cả dân tộc, cho sự lớn mạnh, sức mạnh vô địch và khả năng chiến thắng bất kỳ kẻ thù xâm lược nào của một quân đội nhân dân cách mạng luôn “trung với nước, hiếu với dân”. Biết bao tấm gương của các anh hùng, liệt sỹ đã anh dũng hy sinh, cống hiến cả đời mình cho sự nghiệp cách mạng vì độc lập dân tộc để các thế hệ Việt Nam noi theo. Đó chính là biểu hiện cao nhất và chói sáng nhất cho tinh thần “trung với nước, hiếu với dân”; đồng thời góp phần xây đắp và tô thắm nên truyền thống “trung với nước, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng” của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, quân đội ta có nhiệm vụ hết sức nặng nề nhằm thực hiện chức năng của mình trong điều kiện, hoàn cảnh mới. Bởi vậy, hơn lúc nào hết, mọi cán bộ, chiến sỹ trong quân đội, cán bộ, giáo viên, học viên trong nhà trường quân đội phải luôn giữ vững và phát huy bản chất truyền thống “trung

với nước, hiếu với dân”; luôn xứng đáng là đội quân cách mạng, lực lượng chính trị tin cậy, lực lượng vũ trang sắc bén có sức chiến đấu cao, sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn mới của kẻ thù, phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao; luôn thực sự là quân đội nhân dân cách mạng của dân, do dân, vì dân, xứng đáng với truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, “trung với nước, hiếu với dân”.□

---

### Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, NXB Chính trị Quốc gia, H.1996, Tr.426.

(2) Lịch sử Trường Sĩ quan Lục quân 1, Nxb Quân đội nhân dân, H.2005, Tr.36.

(3) Sđd, Tr.45.

---

## Vinh Phúc chủ động khắc phục ...

(Tiếp theo trang 14)

Đảng về phát triển nông nghiệp, nông thôn nâng cao đời sống nông dân.

(4) Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, môi trường sản xuất kinh doanh, thu hút mạnh các nguồn lực trong và ngoài nước, tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu. Thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tập trung giải quyết đất dịch vụ, tái định cư và giải quyết việc làm cho nhân dân khu vực bị mất đất cho phát triển công nghiệp, dịch vụ và đô thị.

(5) Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tăng đầu tư cho an sinh xã hội; giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường.

(6) Tiếp tục cải cách hành chính; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân, nhất là các xã nghèo. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, giải quyết tốt các đơn thư khiếu nại, tố cáo; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.□